

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH HƯNG
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-ST
Ngày 24-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG - TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Yên Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hải

Ông Bùi Đức Hào.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng tham gia phiên tòa:
Ông Ngô Anh Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 24/02/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Trương Thị Trà M, sinh ngày 04/02/2002, tại TB, Đồng Tháp; nơi cư trú: Ấp XM, xã VT, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Trương Văn Đ, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị Ngọc Gi, sinh năm 1972. Cùng địa chỉ cư trú: Ấp XM, xã VT, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An. Bị cáo chưa có chồng, con.

Tiền án: Không. Tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 03/6/2022, bị cáo bị Công an huyện Vĩnh Hưng xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 57/QĐ-XPHC ngày 03/6/2022). Bị cáo đã nộp phạt ngày 04/8/2022.

Về nhân thân: Không có nội dung gì cần ghi nhận.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 05/8/2022 đến nay. (Có mặt).

-Người làm chứng:

+Nguyễn Quốc D, sinh năm 2001. Địa chỉ: Ấp L, xã TT, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An. (Có đơn xin vắng mặt).

+Phạm Thị Hồng Nh, sinh năm 1995. Địa chỉ: Khu phố X, thị trấn V, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An. (Vắng mặt).

+Phạm Thị Th, sinh năm 1979. Địa chỉ: Khu phố X, thị trấn V, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An. (Vắng mặt).

+Đương Văn M, sinh năm 1942. Địa chỉ: Khu phố Y, thị trấn V, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An. (Vắng mặt).

-Người chứng kiến: Võ Văn H, sinh năm 1983. Địa chỉ: Khu phố Y, thị trấn V, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An. (Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 28/7/2022, tại phòng số 8 nhà trọ BD ở Khu phố Y, thị trấn Vĩnh Hưng do Trương Thị Trà M, sinh năm 2002 thuê, có một người tên Ph là bạn của M ở huyện TH (không rõ lai lịch, địa chỉ) đem ma túy đến sử dụng cùng với M, Nguyễn Quốc D, Lê Thanh T và Phạm Thị Hồng Nh. Sau khi sử dụng xong, mọi người đi ngủ, phần ma túy còn lại T giữ. Khoảng 05 giờ ngày 29/7/2022, Ph đi về, đến trưa cùng ngày, T đưa gói ma túy này cho M, M bỏ trong túi xách của mình. Sau khi đi về nhà ở ấp XM, xã VT, M quay lại nhà trọ BD nghỉ. Vào lúc 23 giờ 25 phút ngày 29/7/2022, khi thấy Công an đến kiểm tra hành chính phòng số 8 do D liên quan đến vụ việc đánh nhau giữa nhóm của D với một số người ở quán Xiên Que thuộc khu phố RB, thị trấn VH, M sợ nên đã đem gói ma túy từ túi xách để lên vách sau cửa phòng trọ. Quá trình kiểm tra, Công an phát hiện 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong mã số NS4-1937588, có chữ ký của Trương Thị Trà M và Nguyễn Văn H là người chứng kiến.

Tại kết luận giám định số 716/2022/KLGD ngày 04/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1455 gam, loại: Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 02/CT-VKSVH ngày 11/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng đã quyết định truy tố bị cáo Trương Thị Trà M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Thị Trà M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, xử phạt bị cáo Trương Thị Trà M từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong, bên ngoài có ghi vụ số 716/KL-KTHS ngày 04/8/2022, có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Thị Quế Ch, người niêm phong Trần V.

Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất nội dung Cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng và hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai trước Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Hưng, đúng với nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng đã truy tố bị cáo, đồng thời phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ nên có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 23 giờ 25 phút ngày 29/7/2022, tại phòng số 8 nhà trọ BD ở Khu phố Y, thị trấn VH, Trương Thị Trà M đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,1455 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

[3] Bị cáo Trương Thị Trà M là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi tàng trữ trái phép 0,1455 gam ma túy, loại Methamphetamine của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy và phạm tội với lỗi cố ý nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh nói trên là có căn cứ.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tệ nạn ma túy trên địa bàn huyện Vĩnh Hưng đang có chiều hướng gia tăng và diễn biến phức tạp, khiến cho một bộ phận thanh thiếu niên sa ngã, nghiện ngập. Tác hại của việc nghiện ma túy sẽ làm cho người nghiện bị tổn hại đến hệ thần kinh, thoái hóa nhân cách, rối loạn hành vi, dễ dẫn đến vi phạm pháp luật, làm suy thoái nòi giống của người Việt Nam và gây ra nhiều hệ lụy xấu cho gia đình và cộng đồng, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc với loại tội phạm này nhằm mục đích cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và cũng để răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Để có cơ sở tuyên mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cần phân tích đánh giá về nguyên nhân, động cơ phạm

tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[6] Về nguyên nhân, động cơ dẫn đến hành vi phạm tội xuất phát từ sự đua đòi, thiếu kiểm soát của bản thân bị cáo trước cám dỗ của các tệ nạn của xã hội; gia đình bị cáo thiếu sự quan tâm đến con cái, bị cáo đã sớm tiếp xúc với ma túy. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy trong một thời gian dài. Đối với hành vi phạm tội lần này, sau khi bị cáo sử dụng ma túy cùng với bạn bè, thì số ma túy còn lại bị cáo tàng trữ với mục đích để tiếp tục sử dụng và biết rõ hành vi trên là vi phạm pháp luật.

[7] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về nhân thân, bị cáo có 01 tiền sự, bị cơ quan chức năng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với hình thức phạt tiền nhưng sau đó bị cáo vẫn tiếp tục vi phạm pháp luật nên được xem là có nhân thân xấu.

[8] Sau khi cân nhắc, xem xét toàn diện chứng cứ, các tình tiết của vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và để phòng ngừa chung cho xã hội.

[9] Về vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư niêm phong, bên ngoài có ghi vụ số 716/KL-KTHS ngày 04/8/2022, có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Thị Quế Ch, người niêm phong Trần V;

Đối với các đồ vật không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu Trương Thị Trà M 01 điện thoại di động hiệu Iphone đã vỡ mặt kính là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với Lê Thanh T, Nguyễn Quốc D, Phạm Thị Hồng Nh có hành vi tham gia sử dụng ma túy cùng bị cáo. Tuy nhiên, Lê Thành T đã chết, Nguyễn Quốc D và Phạm Thị Hồng Nh bị Công an huyện Vĩnh Hưng, Công an xã Thái Trị ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Ngoài ra, quá trình điều tra, bị cáo Trương Thị Trà M có cung cấp số điện thoại của đối tượng tên Ph, tuy nhiên qua xác minh số điện thoại này là của Nguyễn Văn Út M B, ngụ khu phố RC, thị trấn TH nhưng hiện nay Út MB không có mặt ở địa phương, đi đâu không rõ, do đó không có đủ cơ sở để kết luận đối tượng này tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của

Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Quan điểm và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Thị Trà M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Thị Trà M 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/8/2022.

3. Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo Trương Thị Trà M 45 (bốn mươi lăm ngày), kể từ ngày tuyên án (24/02/2023) để đảm bảo công tác thi hành án.

4. Về vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong, bên ngoài có ghi vụ số: 716/KL-KTHS ngày 04/8/2022, có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Thị Quế Ch, người niêm phong Trần V (vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng đang quản lý theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/01/2023).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trương Thị Trà M phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- VKSND, CCTHADS huyện Vĩnh Hưng;
- Công an huyện Vĩnh Hưng;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Yến Linh